TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN GIANG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2024/HS-ST
Ngày 24/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Huấn.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Hải Dương – Bí thư Đoàn xã Xuân Quan.
2. Ông Nguyễn Quốc Doanh – Cán bộ hưu trí xã Tân Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thanh hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Cúc – Kiểm sát viên.

Ngày 24/9/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý số: 95/2024/TLST-HS ngày 17/7/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2024/QĐXXST-HS ngày 31/7/2024; Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 18/2024/TB-TA ngày 13/8/2024 và Quyết định hoãn phiên toà số 19/2024/QĐST-HS ngày 29/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, đối với bị cáo:

Ngô Mạnh L, sinh ngày 07-3-2007*;* Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hoá: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Ngô Văn D, sinh năm 1972 và con bà Đoàn Thị H, sinh năm 1977; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Nhân thân: Ngày 04-6-2024, bị Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội, xử phạt 18 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng"; hiện L đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam H4, thành phố C, tỉnh Hải Dương, theo Quyết định thi hành án số 169/2024/QĐ-CA ngày 08-7-2024 của Chánh án Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội. *Có mặt*

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Thế A- Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý pháp lý nhà nước tỉnh H. *Có mặt*

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Ngô Mạnh L: Ông Ngô Mạnh D1, sinh năm 1972 (bố đẻ); Địa chỉ: thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên. *Có mặt*

Bị hại: Anh Nguyễn Thế A, sinh năm 2008. *Có mặt*

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1977- Là chú ruột của bị hại. *Có mặt*

Cùng địa chỉ: thôn Đ, thị trấn V, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Nguyễn Thị D2 – Luật sư, thực hiện Hợp đồng trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H. *Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Tuấn A1, sinh năm 2008.

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1981 – Là mẹ đẻ của Lê Tuấn A1.

Cùng địa chỉ: thôn Đ, thị trấn V, huyện V, tỉnh Hưng Yên. *Đều vắng mặt*

2. Anh Đoàn Tiến T, sinh năm 2007; trú tại: thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên. *Có mặt*

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Thanh B – Phó Bí thư Đoàn xã L. *Vắng mặt*

3. Anh Nguyễn Thành S, sinh năm 2007; trú tại: thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên. *Vắng mặt*

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Thanh B – Phó Bí thư Đoàn xã L. *Vắng mặt*

4. Anh Lương Bảo Q, sinh năm 2008; trú tại: thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên. *Có mặt*

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Thanh B – Phó Bí thư Đoàn xã L. *Vắng mặt*

Những người làm chứng trong vụ án:

1. Chị Nguyễn Thị Lệ C, sinh năm 2008; trú tại: thôn B, xã P, huyện V, tỉnh Hưng Yên. *Có mặt*

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Thanh B – Phó Bí thư Đoàn xã L. *Vắng mặt*

2. Anh Vũ Minh Đ, sinh năm 2008; trú tại: thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên. *Vắng mặt*

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Hữu T1 – Bí thư Đoàn xã L. *Vắng mặt*

3. Anh Nguyễn Minh H2, sinh năm 2008; trú tại: thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên. *Vắng mặt*

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Hữu T1 – Bí thư Đoàn xã L. *Vắng mặt*

4. Chị Ngô Thị Thu P, sinh năm 2008; trú tại: thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên. *Vắng mặt*

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Thanh B – Phó Bí thư Đoàn xã L. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ ngày 18/10/2023, Nguyễn Thế A, sinh ngày 15/4/2008, hộ khẩu thường trú (HKTT): Thôn Đ, thị trấn V, huyện V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 29V5 - 450.45 đến chơi ở nhà Lê Tuấn A1, sinh năm 2008 ở cùng thôn. Khoảng 05 phút sau có Nguyễn Minh H2, sinh năm 2008, HKTT: Thôn N, xã L, huyện V cũng đến chơi ở nhà Tuấn A1. Sau đó, Thế A rủ Tuấn A1 và H2 đi đến chơi ở khu ao T, thôn N, xã L, tất cả đều đồng ý. H2 điều khiển xe mô tô của H2 chở Thế A, còn Tuấn A1 điều khiển xe mô tô của Thế A. Khoảng 20 giờ 10 phút, cả ba đến khu vực ao T2 và gặp Lương Bảo Q, sinh năm 2008, Vũ Minh Đ, sinh năm 2008 đều có HKTT tại thôn N, xã L; Phạm Minh Q1, sinh năm 2009, có HKTT ở thôn N, xã L, và một số người khác *(không rõ tên tuổi, địa chỉ)* đang ngồi chơi trên bờ kè ao Trạ. Khi H2 xuống xe, thì Thế A mượn xe của H2 đi đón bạn là Nguyễn Thị Lệ C, sinh năm 2008, HKTT: Thôn B, xã P, huyện V. Cùng lúc này, Đ cũng điều khiển xe mô tô đi đón Ngô Mạnh L, sinh năm 2007, HKTT: Thôn N, xã L. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Thế A chở C đến khu A, thì gặp L. Do trước đó giữa L và Thế A đã xảy ra mâu thuẫn với nhau, nên L bảo Thế A đi ra vị trí cách chỗ mọi người đứng khoảng 01m để nói chuyện. Khi Thế A đi ra, thì L dùng tay phải, cùi trỏ phải tát và đánh vào mặt Thế A và nói: *"Hôm trước mày thích vỉa tao không"* (tức là dùng xe mô tô đánh võng trước đầu xe mô tô của L). Thế A trả lời *"Em có vỉa đầu xe anh đâu"*; Q cũng nói: *"Nó có vỉa đầu xe anh đâu"* nhưng L vẫn tiếp tục lao vào đánh Thế A thì được C can ngăn và kéo Thế A ra chỗ khác. Sau đó, C gọi điện thoại cho bạn là Lê Quang L1, sinh năm 2007 ở cùng thôn với C đến để giải hòa giữa L và Thế A. Trong lúc C gọi điện, thì L đi ra ven bờ ao, cách ghế đá nơi mọi người đang đứng khoảng 03m, lấy 01 con bằng kim loại màu đen, lưỡi dao dài khoảng 10cm, mũi nhọn, lưỡi sắc, đựng trong vỏ bao bằng vải, rồi giấu vào trong cạp quần của L. Khoảng 05 phút sau, L1 đi xe mô tô chở 01 bạn nữ (không rõ lai lịch) đến khu ao T2. L1 ngồi trên xe mô tô nói với L và Thế A: *"Thôi đánh nhau làm gì, đi về"* nhưng L không nghe mà nói với Thế A*: "Mày thích thì ra đây đánh nhau 1-1 với tao"*. Thế A cũng đi về phía L, rồi cả hai lao vào dùng tay đấm vào mặt nhau. Thấy vậy, Tuấn A1 lao vào dùng tay đánh L, thì Q1 cũng lao vào dùng tay đánh Tuấn A1. Chi vào can ngăn, kéo Thế A ra ngoài nhưng bị va vào người, nên C ngã xuống lòng đường. Thế A và L tiếp tục đánh nhau, khi T3 anh dùng tay ghì được đầu L xuống sát mặt đường và ở tư thế khom lưng, thì L lấy con dao

trong cạp quần ra, tay trái cầm vỏ bao, tay phải cầm cán dao rút ra khỏi vỏ bao, đâm một nhát vào vùng bụng bên phải của Thế A rồi rút dao ra. Sau khi bị đâm, Thế A buông rời L ra và kêu lên: *"Tao bị L đâm rồi"*; Tuấn A1 và Q1 cũng dừng lại không đánh nhau nữa. Tuấn A1 điều khiển xe mô tô chở Thế A đến Trung tâm Y tế huyện V cấp cứu và chuyển đến Bệnh viện B1 - Hà Nội để điều trị thương tích. Tại Giấy chứng nhận thương tích số 27/CNTT-TTYT ngày 17/11/2023 của Trung tâm y tế huyện V xác định Nguyễn Thế A có vết thương vùng thượng vị, kích thước 2,5cm, bờ sắc gọn, thấu bụng. Còn L, sau khi gây thương tích cho Thế A như nêu ở trên, thì cất dao vào vỏ bao rồi đi về nhà thay quần áo. Sau đó, L mang con dao cùng với vỏ bao đến thôn T, xã N, huyện V, vứt xuống lòng sông B. Ngày 18 và 19/10/2023, anh Nguyễn Văn N là chú và anh Nguyễn Xuân D3 là bố của Thế A đã có đơn gửi đến Công an xã L để tố giác hành vi phạm tội của L. Cùng ngày 19/10/2023, Công an xã L đã bàn giao hồ sơ vụ việc đến CQCSĐT Công an huyện V để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 19/10/2023, CQCSĐT Công an huyện V, khám nghiệm hiện trường và thu thập dữ liệu camera ghi lại hình ảnh nơi xảy ra vụ việc. Ngày 20/10/2023, CQCSĐT trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ C1 giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với Nguyễn Thế A. Tại bản kết luận giám định số 7772/KL-KTHS ngày 26/10/2023 của V Bộ C1 xác định: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thế A tại thời điểm giám định tối thiểu là 31%. Hiện tại Nguyễn Thế A đang điều trị nên chưa thăm khám đánh giá được đầy đủ các thương tích và làm các xét nghiệm cần thiết để đánh giá được đầy đủ hết các tổn thương, di chứng chấn thương (nếu có). Đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện V đưa Nguyễn Thế A đi giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định và ra viện. Cơ chế hình thành thương tích do vật sắc nhọn gây nên. Ngày 23/3/2024, Cơ quan CSĐT trưng cầu giám định bổ sung tỷ lệ tổn thương cơ thể của Thế A nhưng Thế A và gia đình từ chối giám định bổ sung vì sức khỏe củ Thế A đã ổn định, không để lại di chứng gì nên không thực hiện được việc dẫn giải.

Về trách nhiệm dân sự: Ngô Mạnh L và gia đình đã bồi thường cho Thế A số tiền là 50.000.000đ. Thế A và đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho L.

Quá trình điều tra xác định: Con dao L đã sử dụng để đâm Thế A là của bạn L tên là Nguyễn Tiến T4, sinh ngày 12/7/2007, HKTT: thôn N, xã L, huyện V. Vào ngày 16/10/2023, T4 đưa dao cho Nguyễn Thành S, sinh năm 2007 cũng ở thôn N, xã L mang đến khu vực ao Trạ để gọt hoa quả và S để con dao ở ven bờ ao. L có nhìn thấy và biết vị trí S để con dao nói trên. Nên khi xảy ra xô xát với Thế A, L đã lấy

con dao nói trên để thực hiện tội phạm và T4 cũng như S đều không biết L đã sử dụng con dao nói trên vào việc phạm. Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã cho L chỉ dẫn vị trí vứt con dao xuống lòng sông Bắc Hưng H3 nhưng do thời điểm vứt con dao là buổi tối nên L không xác định được vị trí cụ thể. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện V không thu giữ được con dao nói trên. L đã giao nộp bản ảnh hình con dao và vỏ bao dao có đặc điểm tương tự con dao đã sử dụng để gây thương tích cho Thế A.

Riêng đối với hành vi của Nguyễn Thế A và Lê Tuấn A1 đã dùng tay đánh L thì không để lại thương tích. Còn đối với Phạm Minh Q1 thì không biết L đã có dao trong người để thực hiện tội phạm, Q1 chỉ dùng tay đánh Tuấn A1 cũng không gây ra thương tích. Nên ngày 11/6/2024 Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Thế A, Tuấn A1 và Q1 là phù hợp.

Cáo trạng số 102/CT-VKSVG ngày 16-7-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Ngô Mạnh L về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo trình bày: Việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội như thế nào ông không biết. Gia đình ông đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại với số tiền là 50.000.000đ. Bản thân bị cáo là vị thành niên, không hiểu biết pháp luật nên xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có ý kiến gì khác.

- Người bị hại và đại diện hợp pháp cũng như người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Đều có quan điểm, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi liên quan *(anh T4, anh Q)*: Giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra, không ai có ý kiến gì khác.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngô Mạnh L phạm tội "*Cố ý gây thương tích"*. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 104 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Ngô Mạnh L từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù theo Bản án số 111/2024/HSST ngày 04/6/2024 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội, buộc L phải chấp hành hình phạt chung cả hai bản án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/01/2024.

Về trách nhiệm dân sự, không đặt ra giải quyết . Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Người bào chữa cho bị cáo Ngô Mạnh L. Đồng ý với quan điểm luận tội và đề nghị của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo đồng ý với quan điểm của người bào chữa.

- Không ai có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được lỗi lầm của mình, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người bào chữa cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo và của bị hại cùng người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các chứng cứ khác như: Lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng và các dấu vết để lại tại hiện trường vụ án, được thể hiện trong biên bản khám nghiệm, sơ đồ, bản ảnh hiện trường; các dấu vết trên cơ thể người bị hại thể hiện trong bản kết luận giám định số: 7772/KL-KTHS ngày 26/10/2023 của V - Bộ C1 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/10/2023, tại khu vực ao T, thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Do duyên cớ nhỏ nhặt, Ngô Mạnh L đã dùng dao, đâm vào vùng bụng bên phải của Nguyễn Thế A, sinh ngày 15/4/2008. Hậu quả, Nguyễn Thế A bị tổn thương cơ thể

do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tối thiểu là 31%. Cơ chế hình thành thương tích là do dạng vật sắc nhọn gây nên. Chỉ vì duyên cớ nhỏ nhặt, Ngô Mạnh L đã dùng dao được xác định là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho Nguyễn Thế A là người dưới 16 tuổi, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tối thiểu là 31%.

Vì vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Ngô Mạnh L đã phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự, thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, c, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật thể hiện trong bản cáo trạng là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần xét xử bị cáo nghiêm khắc và phải có hình phạt thoả đáng tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm đáp ứng được yêu cầu phòng ngừa tội phạm nói chung và cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng.

[3]. Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

3.1.Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, thể hiện, ngày 04-6-2024, Ngô Mạnh L bị Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội, xử phạt 18 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

3.2. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

3.3. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã có tinh thần tự nguyện tác động gia đình bồi thường thiệt hại, để khắc phục hậu quả cho người bị hại; đại diện hợp pháp của người bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng cùng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích, thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo việc giáo dục, cải tạo các bị cáo nói riêng và phòng chống tội phạm nói chung. Do bị cáo L đang chấp hành một bản án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 104 của Bộ luật hình sự, để tổng hợp hình phạt với Bản án số 111/2024/HSST ngày 04/6/2024 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, gia đình bị cáo với gia đình người bị hại đã tự thoả thuận bồi thường với nhau xong về trách nhiệm dân sự,

đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì them nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết

[7]. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án và Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Buộc bị cáo Ngô Mạnh L phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm. Do bị cáo L đến nay vẫn là vị thành niên, không có tài sản riêng nên người đại diện hợp pháp cho bị cáo, có trách nhiệm nộp thay bị cáo số tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại cùng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người giám hộ có quyền kháng cáo theo quy định của Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 và Điều 104 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Ngô Mạnh L phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

- Xử phạt: Ngô Mạnh L 05 *(năm)* năm 06 *(sáu)* tháng tù, tổng hợp hình phạt 01 *(một)* năm 06 *(sáu)* tháng tù theo Bản án số 111/2024/HSST ngày 04/6/2024 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội, buộc Ngô Mạnh L phải chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là 07 *(bẩy)* năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/01/2024.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Mạnh L phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm. Ông Ngô Mạnh D1 (là bố đẻ của bị cáo L) có trách nhiệm nộp thay bị cáo L, số tiền 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo và bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền được kháng cáo bản án và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan *(có mặt)* được quyền kháng cáo phần nội dung bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người giám hộ *(vắng mặt)* được quyền kháng cáo phần nội dung bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản sao bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKS, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- VKS, Công an huyện Văn Giang;
- Chi cục THADS huyện Văn Giang;
- Bị cáo, bị hại, Người bào chữa;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- UBND xã; Long Hưng, TT Văn Giang, Phụng Công;
- Lưu hồ sơ vụ án, VPTA.

Phạm Văn Huấn